**Ngày thứ: 3**

Ngày soạn: 8/9/2024

Ngày giảng: Thứ Tư ngày 11 tháng 9 năm 2024

**TOÁN -TIẾT 2**

**BÀI 1: CÁC SỐ 0, 1, 2, 3, 4, 5 (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc, đếm, viết được các số từ 0 đến 5.

- Sắp xếp được các số từ 0 đến 5.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề giao tiếp toán học, năng lực ngôn ngữ

**-** Phát triển phẩm chất chăm chỉ

*-* Đồng thời giáo dục cho HS tình yêu với Toán học

**II. ĐỒ DÙNG – DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: Laptop, clip, slide tranh minh họa, …

**2. Học sinh**: Sách giáo khoa, Xúc sắc, mô hình vật liệu......

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| 1. Khởi động, kết nối: (2-5’)  - GV tổ chức cho HS chọn và hát một bài hát: Vui đến trường  - GV nhận xét  - Giới thiệu bài: Hôm nay chúng ta học bài 1: Các số 0, 1, 2, 3, 4, 5  2. Hình thành kiến thức mới:( 10-15’)  - GV trình chiếu tranh trang 8.  - GV chỉ vào bức tranh đầu tiên và hỏi:  + Trong bể có mấy con cá?  + Có mấy khối vuông?  - GV: Để biểu thị có 1 con cá, có 1 khối vuông, ta có số 1. Gv chỉ vào số 1 và giới thiệu: Đây là số 1. - GV chỉ sang số 1 viết thường: Số 1 được viết như thế này, các con chỉ quan sát nhận dạng, cô hướng dẫn viết sau.  - GV chỉ tranh cho HS đọc lại: 1 con cá, 1 khối vuông, số 1.  - Yêu cầu HS quan sát bức tranh thứ hai.  GV: Chúng ta thấy có 1 con cá màu vàng, 1 con cá màu cam, đếm cùng cô xem có mấy con cá? ( Một-> Hai)  + Vậy trong bể có mấy con cá?  + Có mấy khối vuông?  - GV: Để biểu thị có 2 con cá, có 2 khối vuông, ta có số 2. Gv chỉ vào số 2 và giới thiệu: Đây là số 2.  - GV chỉ sang số 2 viết thường: Số 2 được viết như thế này, các con quan sát nhận dạng, cô hướng dẫn viết sau.  - GV chỉ tranh cho HS đọc lại: 2 con cá, 2 khối vuông, số 2.  - Tranh 3: Yêu cầu HS quan sát tranh, xem bể có mấy con cá.  - Mời HS trả lời.  - GV: Chúng ta thấy có 1 con cá màu vàng, 1 con cá màu cam, xuất hiện 1 con cá màu đỏ nữa. Vậy chúng ta đếm cùng cô: có Một, hai, ba con cá.  + Quan sát sang bên, có mấy khối hình?( HS trả lời xong yêu cầu đếm lại).  - GV: Để biểu thị có 3 con cá, có 3 khối vuông, ta có số 3. Gv chỉ vào số 3 và giới thiệu: Đây là số 3.  - GV chỉ sang số 3 viết thường: Số 3 được viết như thế này, các con quan sát nhận dạng, cô hướng dẫn viết sau.  - GV chỉ tranh cho HS đọc lại: 3 con cá, 3 khối vuông, số 3.  - Tranh 4: Yêu cầu HS quan sát tranh, xem bể có mấy con cá.  - HS trả lời.  - GV: Chúng ta thấy có 1 con cá màu vàng, 1 con cá màu cam, 1 con cá màu đỏ, xuất hiện 1 con cá màu xanh nữa. Vậy chúng ta đếm cùng cô: có Một, hai, ba, bốn con cá.  + Quan sát sang bên, có mấy khối hình?( HS trả lời xong yêu cầu đếm lại).  - GV: Để biểu thị có 4 con cá, có 4 khối vuông, ta có số 4. Gv chỉ vào số 4 và giới thiệu: Đây là số 4.  - GV chỉ sang số 4 viết thường: Số 4 được viết như thế này, các con quan sát nhận dạng, cô hướng dẫn viết sau.  - GV chỉ tranh cho HS đọc lại: 4 con cá, 4 khối vuông, số 4.  - Tranh 5: Chúng ta thấy xuất hiện thêm 1 con cá màu xanh nước biển. Đếm cùng cô: Một, hai, ba, bốn, năm.  + Vậy có mấy con cá?  + Có mấy khối hình?  - GV chỉ vào số 5 và giới thiệu: Đây là số 5.  - GV chỉ sang số 5 viết thường: Số 5 được viết như thế này, các con quan sát nhận dạng, cô hướng dẫn viết sau.  - GV chỉ tranh cho HS đọc lại: 5 con cá, 5 khối vuông, số 5.  - Bức tranh cuối cùng, GV chỉ tranh và đặt câu hỏi:  + Trong bể còn con cá nào không?  + Có khối vuông nào không?”  + GV giới thiệu “Trong bể không có con cá nào, không có khối vuông nào ”, Đây là số 0.  - GV chỉ sang số 0 viết thường: Số 0 được viết như thế này, các con quan sát.  + Qua hoạt động khám phá con học được những gì?  - GV gọi HS đọc lại các số vừa học.( đọc số bất kì, số lần lượt.  \* Nhận biết số 1, 2, 3, 4, 5  - GV yêu cầu học sinh lấy ra 1 que tính rồi đếm số que tính lấy ra.  - GV yêu cầu học sinh lấy ra 2 que tính rồi đếm số que tính lấy ra.  - GV yêu cầu học sinh lấy ra 3 que tính rồi đếm số que tính lấy ra.  - GV yêu cầu học sinh lấy ra 4 que tính rồi đếm số que tính lấy ra.  - GV yêu cầu học sinh lấy ra 5 que tính rồi đếm số que tính lấy ra.  => Như vậy các con đã nhận biết được các số 1, 2, 3, 4, 5, 0.  \* Viết các số 1, 2, 3, 4, 5  - GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn HS viết lần lượt các số.  \* Viết số 1  + Số 1 cao 2 li. Gồm 2 nét : nét 1 là thẳng xiên và nét 2 là thẳng đứng.  + Cách viết:  Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 4, viết nét thẳng xiên đến đường kẻ 5 thì dừng lại.  Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng bút viết nét thẳng đứng xuống phía dưới đến đường kẻ 1 thì dừng lại.  - GV cho học sinh viết bảng con.  - GV quan sát, nhận xét, chỉnh sửa.  \* Viết số 2  - GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết :  + Số 2 cao 2 li. Gồm 2 nét : Nét 1 là kết hợp của hai nét cơ bản: cong trên và thẳng xiên. Nét 2 là thẳng ngang  + Cách viết:  Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 4, viết nét cong trên nối với nét thẳng xiên ( từ trên xuống dưới, từ phải sang trái) đến đường kẻ 1 thì dừng lại.  Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng bút viết nét thẳng ngang (trùng đường kẻ 1) bằng độ rộng của nét cong trên.  - GV cho học sinh viết bảng con.  - GV quan sát, nhận xét, chỉnh sửa.  \* Viết số 3  - GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết :  + Số 3 cao 2 li. Gồm 2 nét : nét 1, nét 2 đều là cong phải.  + Cách viết:  Nét 1: Đặt bút dưới đường kẻ 3, viết nét cong phải; đến ĐK 2 thì dừng lại.  Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng bút viết tiếp nét cong phải nữa; đến đường kẻ 1 rồi lượn lên trên đường kẻ 1 thì dừng lại.  - GV cho học sinh viết bảng con.  - GV quan sát, nhận xét, chỉnh sửa.  \* Viết số 4  - GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết :  + Số 4 cao: 2 li (3 đường kẻ ngang). Gồm 2 nét: Nét 1: thẳng xiên và thẳng ngang và nét 2: thẳng đứng.  + Cách viết:  + Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 3, viết nét thẳng xiên (từ trên xuống dưới, chếch sang trái) đến giữa dòng 1 thì thì lượn bút trở lại viết tiếp nét thẳng ngang( hơi lượn ở đầu bên trái).  + Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, lia bút lên đường kẻ 2 viết nét thẳng đứng từ trên xuống (cắt nét gang) đến đường kẻ 1 thì dừng lại.  - GV cho học sinh viết bảng con.  - GV quan sát, nhận xét, chỉnh sửa.  \* Viết số 5  - GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết :  + Số 5 cao: 2 li. Gồm 3 nét. Nét 1: thẳng ngang, nét 2: thẳng đứng và nét 3: cong phải.  + Cách viết số 5.  Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 3 viết nét thẳng ngang (trùng đường kẻ 3)  Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, lia bút trở lại điểm đặt bút của nét 1, viết nét thẳng đứng đến đường kẻ 2 thì dừng lại.  Nét 3: Từ điểm dừng bút của nét 2 chuyển hướng bút viết nét cong phải, dừng bút trên ĐK1.  - GV cho học sinh viết bảng con.  - GV quan sát, nhận xét, chỉnh sửa.  \* Viết số 0  - GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết :  + Số 0 cao 2 li ( 3 đường kẻ ngang). Gồm 1 nét. Nét viết chữ số 0 là nét cong kín (chiều cao gấp đôi chiều rộng).  + Cách viết số 0:  Đặt bút phía dưới đường kẻ 3 một chút, viết nét cong kín (từ phải sang trái). Dừng bút ở điểm xuất phát.  Chú ý: Nét cong kín có chiều cao gấp đôi chiều rộng.  - GV cho học sinh viết bảng con.  - GV quan sát, nhận xét, chỉnh sửa.  3. Luyện tập: (10-12’)  \* Bài 1: Tập viết số.  - GV nêu yêu cầu của bài.  - Yêu cầu H đọc lại các số.  - GV chấm các chấm theo hình số lên bảng.  - GV hướng dẫn HS viết các số theo chiều mũi tên được thể hiện trong SGK.  - GV cho HS viết bài.  - GV quan sát, nhận xét, chỉnh sửa.  \* Bài 2: Số ?  - GV nêu yêu cầu của bài.  - Câu a, GV hỏi về nội dung các bức tranh.  + Bức tranh vẽ mấy con mèo?  + Vậy ta cần điền vào ô trống số mấy?  - GV cho HS làm phần còn lại.  - GV mời HS lên bảng chia sẻ  - GV cùng HS nhận xét.  - Câu b:  + 3 bức tranh đều vẽ gì nhỉ?  + Số cá trong 3 tranh có giống nhau không? ( Em cho cô biết mỗi bể có mấy con cá,điền vào ô tương ứng)  - GV nhận xét.  \* Bài 3: Số ?  - GV nêu yêu cầu của bài.  - HD: Dòng trên là các lá cờ, có một số lá cờ chưa điền số. Dòng dưới là các con xúc xắc, trên mặt xúc xắc có các chấm tròn.  - GV yêu cầu HS đếm số lượng các chấm xuất hiện trên mỗi mặt xúc xắc. Sau đó điền số vào lá cờ tương ứng bên trên.  - Tùy theo mức độ tiếp thu của HS mà GV có thể yêu cấu HS làm luôn bài tập hoặc cùng HS làm ví dụ trước.  - GV mời HS lên bảng chia sẻ.  - GV cùng HS nhận xét.  4. Vận dụng: (2-3’)  - Bài học hôm nay, em biết những số nào?  - Về nhà em cùng người thân tìm thêm các ví dụ có số các số vừa học trong cuộc sống để hôm sau chia sẻ với các bạn. | - Hát theo video  - Lắng nghe, nhắc lại tên bài  - HS quan sát.  - HS quan sát đếm và trả lời câu hỏi.  + Trong bể có 1 con cá.  + Có 1 khối vuông.  - HS quan sát.  - HS đọc lại.  - Hs đọc  - HS quan sát.  - HS đếm: một, hai.  + Trong bể có 2 con cá.  + Có 2 khối vuông.  - HS lắng nghe  - HS quan sát  - HS đọc  - HS trả lời.  - HS đếm: một, hai, ba.  Hs trả lời  - Hs đếm  HSTL Có 3 khối hình.  - HS quan sát.  - Hs quan sát  - HS đọc lại.  - HS quan sát tranh,  - HS trả lời. Nhóm khác nhận xét.  - HS đếm: một, hai, ba, bốn.  + Có 4 khối hình.  - HS quan sát.  - HS đọc lại.  - HS đếm.  + Có 5 con cá.  + Có 5 khối hình.( 1,2,3,4,5)  - Hs quan sát  - Hs quan sát  - Hs đọc  - Hs quan sát  + Không có con cá nào.  + Không có khối ô vuông nào.  + HS theo dõi nhận biết số 0 và nhắc lại.  - Hs quan sát  - Hs chia sẻ  - HSTL Con học được các số 1, 2, 3, 4, 5, 0.  - HS đọc cá nhân - lớp: 1, 2, 3, 4, 5, 0  - HS làm việc cá nhân lấy 1 que tính rồi đếm : 1  - HS làm việc cá nhân lấy 2 que tính rồi đếm : 1, 2. Có 2 que tính.  - HS làm việc cá nhân lấy 3 que tính rồi đếm : 1, 2, 3. Có 3 que tính.  - HS làm việc cá nhân lấy 4 que tính rồi đếm : 1, 2, 3, 4. Có 4 que tính.  - HS làm việc cá nhân lấy 5 que tính rồi đếm : 1, 2, 3, 4, 5. Có 5 que tính.  - Hs lắng nghe  - Theo dõi, viết theo trên không trung.  - Viết bảng con số 1  - Hs lắng nghe  - Theo dõi, viết theo trên không trung.  - Hs viết bảng  - Hs lắng nghe  - Hs quan sát  - Hs lắng nghe  - Viết bảng con số 2  - Hs lắng nghe  - Hs quan sát  - Hs quan sát  - Theo dõi, viết theo trên không trung.  - Viết bảng con số 3  - Hs lắng nghe, thực hiện  - Hs quán sát  - Hs lắng nghe  - Theo dõi, viết theo trên không trung.  - Viết bảng con số 4.  - Hs lắng nghe  - Hs quán sát  - Hs lắng nghe  - Theo dõi, viết theo trên không trung.  - Viết bảng con số 5.  - Hs lắng nghe  - Hs quán sát  - Hs lắng nghe  - Theo dõi, viết theo trên không trung.  - Viết bảng con số 0.  - Hs lắng nghe  - HS nhắc lại.  - HS đọc: 0, 1, 2, 3, 4, 5.  - Theo dõi hướng dẫn của GV  - HS viết vào vở BT.  - Hs lắng nghe  - HS nhắc lại y/c của bài.  + Vẽ 1 con mèo.  + Điền vào số 1.  - Làm vào vở BT.  - HS chia sẻ  - HS nhận xét bạn  + 3 tranh đều vẽ bể cá.  - HS TL.  - Hs lắng nghe  - HS nhắc lại y/c của bài.  - HS quan sát.  - HS làm bài.  - HS nêu miệng.  - HS nhận xét bạn.  - Hs chia sẻ  - Hs lắng nghe  - HSTL: Các số 1, 2, 3, 4, 5, 0  - Hs lắng nghe, thực hiện  - Hs nêu  - Hs lắng nghe, thực hiện |

**IV.** **ĐIỂU CHỈNH NỘI DUNG SAU TIẾT DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………